

1. MỤC TIÊU

1.1. Kiến thức:

Học sinh ôn tập lại các kiến thức Chủ đề 1: Nền kinh tế và các chủ thể của nền kinh tế; Chủ đề 2: Thị trường và cơ chế thị trường

1.2. Kỹ năng:

Tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế phù hợp với lứa tuổi; Nhận biết được trách nhiệm của công dân khi tham gia các hoạt động kinh tế; Xác định được vai trò của bản thân và gia đình với tư cách là chủ thể tham gia trong nền kinh tế; Liệt kê được các loại thị trường và chức năng của thị trường; Phê phán những hành vi không đúng khi tham gia thị trường; Nêu được khái niệm và chức năng của giá cả thị trường;

HS rèn luyện các kỹ năng: Nhận biết được trách nhiệm công dân trong việc tham gia các hoạt động kinh tế; Phê phán những hành vi không đúng khi tham gia thị trường.

2. NỘI DUNG

2.1. Các câu hỏi định tính:

2.2. Các câu hỏi định lượng:

2.3. Ma trận

TT	Nội dung kiến thức	Mức độ nhận thức				Tổng số câu	
		Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	TN	TL
1	Bài 1: Các hoạt động kinh tế cơ bản trong đời sống xã hội	3	3	1		7	
2	Bài 2: Các chủ thể của nền kinh tế	3	3	1	1	7	1
3	Bài 3: Thị trường	2	2	2	1	14	1
4	Bài 4: Cơ chế thị trường	3	3	2			
Tổng:		11	11	5	2	28	2

1.3. Câu hỏi và bài tập minh họa:

Nhận biết:

Câu 1: Trao đổi là hoạt động đưa sản phẩm đến tay người

- A. lao động. B. tiêu dùng. C. phân phối. D. sản xuất.

Câu 2: Trong nền kinh tế xã hội, hoạt động đóng vai trò cơ bản nhất, quyết định các hoạt động khác của đời sống xã hội là hoạt động

- A. sản xuất B. phân phối. C. tiêu dùng D. trao đổi.

Câu 3: Một nền kinh tế bao gồm các hoạt động cơ bản nào dưới đây?

- A. Sản xuất, phân phối - trao đổi, tiêu dùng
B. Sản xuất, kinh doanh, trao đổi, thu nhập
C. Sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng, thu nhập
D. Sản xuất, kinh doanh, trao đổi, cạnh tranh.

Câu 4: Chủ thể sản xuất là những người

- A. phân phối hàng hóa, dịch vụ. B. hỗ trợ sản xuất hàng hóa, dịch vụ.
C. trao đổi hàng hóa, dịch vụ. D. sản xuất ra hàng hóa, dịch vụ

Câu 5: Nội dung nào dưới đây là vai trò của chủ thể tiêu dùng?

- A. Tiết kiệm năng lượng.
B. Tạo ra sản phẩm phù hợp với nhu cầu của xã hội.
C. Giúp nền kinh tế linh hoạt hơn.
D. Định hướng, tạo động lực cho sản xuất phát triển.

Thông hiểu:

Câu 6: Trong nền kinh tế, chủ thể trung gian đóng vai trò như thế nào trong mối quan hệ với chủ thể sản xuất và chủ thể tiêu dùng?

- A. Độc lập. B. Cầu nối C. Cuối cùng. D. Sản xuất.

Câu 7: Trong nền kinh tế hàng hóa, một trong những chức năng cơ bản của thị trường là chức năng

- A. làm trung gian trao đổi. B. đo lường giá trị hàng hóa.
C. thừa nhận giá trị hàng hóa. D. biểu hiện bằng giá cả.

Câu 8: Sản xuất hàng hóa số lượng bao nhiêu, giá cả như thế nào do nhân tố nào sau đây quyết định?

- A. Người làm dịch vụ. B. Nhà nước.
C. Thị trường. D. Người sản xuất.

Câu 9: Thị trường giúp người tiêu dùng điều chỉnh việc mua, sao cho có lợi nhất là thể hiện chức năng nào sau đây?

- A. Cung cấp thông tin. B. Tiền tệ thế giới.
C. Thúc đẩy độc quyền. D. Phương tiện cất trữ.

Câu 10: Số tiền phải trả cho một hàng hoá để bù đắp những chi phí sản xuất và lưu thông hàng hoá đó được gọi là

- A. giá trị sử dụng B. tiêu dùng sản phẩm.
C. phân phối sản phẩm. D. giá cả hàng hoá.

Vận dụng:

Câu 11: Giá bán thực tế của hàng hoá do tác động qua lại giữa các chủ thể kinh tế trên thị trường tại một thời điểm, địa điểm nhất định được gọi là

- A. giá cả cá biệt. B. giá cả thị trường. C. giá trị thặng dư. D. giá trị sử dụng.

Câu 12: Hệ thống các quan hệ mang tính điều chỉnh tuân theo yêu cầu của các quy luật kinh tế được gọi là

- A. thị trường. B. cơ chế thị trường.
C. giá cả thị trường. D. kinh tế thị trường.

Câu 13: Theo quy định của Luật ngân sách thì ngân sách địa phương là các khoản thu và các khoản chi ngân sách nhà nước thuộc nhiệm vụ chi của cấp.

- A. nhà nước. B. địa phương C. địa phương D. trung ương.

Câu 14: Một trong những vai trò của ngân sách nhà nước là dùng để

- A. nhà nước điều tiết thị trường. B. tạo lập quỹ phòng chống thiên tai
C. tạo lập quỹ dự trữ quốc gia. D. đẩy mạnh xuất khẩu.

Câu 15: Một trong những vai trò cơ bản của ngân sách nhà nước là góp phần

- A. hoàn trả trực tiếp cho người dân. B. chia đều sản phẩm thặng dư.
C. duy trì hoạt động bộ máy nhà nước. D. phân chia mọi nguồn thu nhập.

Vận dụng cao:

Câu 1: Nhà nước áp dụng các biện pháp cho người có hoàn cảnh khó khăn được vay vốn ưu đãi để sản xuất, kinh doanh là thực hiện nội dung nào dưới đây của pháp luật về phát triển các lĩnh vực xã hội?

- A. Xóa đói, giảm nghèo. B. Triệt tiêu cạnh tranh.
C. San bằng thu nhập. D. Duy trì lạm phát.

Câu 2: Trong việc chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, Luật nào quy định Nhà nước phải áp dụng nhiều biện pháp hữu hiệu để giảm tỉ lệ mắc bệnh, tăng tuổi thọ cho người dân ?

- A. Luật Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. B. Luật chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.
C. Luật Bảo hiểm Y tế. D. Luật Bảo vệ trẻ em.

Câu 3: Nhà máy X không áp dụng công nghệ xử lí rác thải mà chôn lấp rác thải gần khu dân cư. Hành động này đã vi phạm chính sách

- A. tài nguyên và bảo vệ môi trường.
B. bảo tồn thiên nhiên.
C. khoa học và công nghệ.
D. bảo vệ và phát triển tài nguyên.

Câu 4: Em hãy giúp K chỉ ra trong các hoạt động sau, đâu là hoạt động khoa học, công nghệ?

- A. Đầu tư kinh phí cho việc nghiên cứu đề tài xử lí rác thải.
- B. Mở rộng mạng lưới thư viện các trường học.
- C. Khuyến khích tổ chức các ngày lễ hội truyền thống.
- D. Tham gia các hội khuyến học ở các cấp xã, huyện, tỉnh.

Câu 5: Chính sách cộng điểm ưu tiên hiện nay đã giúp rất nhiều học sinh vùng khó khăn được học đại học nhưng nó cũng lấy đi cơ hội của những bạn học sinh vùng thuận lợi, thi vào các trường tốt trên. Theo em, việc cộng điểm ưu tiên theo quy chế thi THPT quốc gia hiện nay là

- A. Phù hợp vì góp phần giúp đỡ học sinh ở vùng sâu vùng xa được học đại học để nâng cao trình độ.
- B. Không phù hợp vì điểm cộng ưu tiên quá nhiều, gây bức xúc cho học sinh ở vùng thuận lợi.
- C. Không phù hợp vì những bạn điểm thi thấp nhờ ưu tiên vẫn đậu vào trường tốt trên.
- D. Phù hợp vì học sinh ở vùng sâu vùng xa có lực học yếu.

Tư luận:

Câu 1 (2 điểm): Đề ứng phó với những tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid – 19, Công ty may X đã mạnh dạn chuyển đổi quy trình sản xuất sản phẩm, từ các mặt hàng truyền thống sang mặt hàng có khả năng thích ứng nhanh như sản xuất đồ bảo hộ lao động, may đồ dệt kim, sơ mi truyền thống, tăng tỷ trọng áo khoác, áo rét, đồ mặc ở nhà, sản xuất khẩu trang vải, đồ bảo hộ trong nước và xuất khẩu,...Nhờ đó công ty đã giữ vững được hiệu quả sản xuất kinh doanh, doanh thu mang lại cao hơn 15% so với trước. Để khích lệ người lao động, giám đốc công ty đã quyết định ngoài việc tăng lương, còn thưởng cho mỗi người lao động hai tháng lương nhân dịp Tết nguyên đán.

a) *Hãy cho biết, công ty X đã phân bổ nguồn lực sản xuất và phân chia kết quả lao động như thế nào*

b) *Việc phân phối kết quả lao động có ảnh hưởng như thế nào đến sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.*

Câu 2 (1 điểm): Đọc thông tin sau và trả lời câu hỏi

Giá hạt tiêu ngày 16/5/2021 ở Việt Nam dao động trong khoảng 64000 – 68000 đồng/kg. Cục Xuất nhập khẩu (Bộ công Thương) dự báo trong thời gian tới, giá hạt tiêu toàn cầu có xu hướng đi xuống.

Em biết được điều gì về giá sản phẩm hạt tiêu từ thông tin trên. Sự biến động của giá hạt tiêu sẽ là điều cần quan tâm của những chủ thể kinh tế nào?

ĐỀ MINH HỌA

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Việc đưa sản phẩm đến tay người dùng được gọi là

- A. trao đổi.
- B. mua bán.
- C. vận chuyển.
- D. cung ứng.

Câu 2: Trong các hoạt động của con người, hoạt động sản xuất đóng vai trò là hoạt động

- A. ít quan trọng.
- B. bình thường nhất.
- C. thiết yếu nhất.
- D. cơ bản nhất.

Câu 3: Nền kinh tế là một chỉnh thể thống nhất các hoạt động kinh tế cơ bản nào sau đây?

- A. Sản xuất, phân phối - trao đổi, tiêu dùng.
- B. Sản xuất, mua bán - trao đổi, tiêu dùng.
- C. Sản xuất, phân loại - trao đổi, tiêu dùng.
- D. Sản xuất, chi phối - trao đổi, tiêu dùng.

Câu 4: Trong nền kinh tế, chủ thể nào đóng vai trò là cầu nối giữa chủ thể sản xuất và chủ thể tiêu dùng?

- A. chủ thể trung gian.
- B. Nhà đầu tư chứng khoán.
- C. chủ thể doanh nghiệp.
- D. chủ thể nhà nước.

Câu 5: Chủ thể nào đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra hàng hoá cho xã hội, phục vụ nhu cầu tiêu dùng?

- A. Chủ thể trung gian
- B. Doanh nghiệp Nhà nước
- C. Các điểm bán hàng
- D. Chủ thể sản xuất

Câu 6: Trong nền kinh tế nước ta, chủ thể nào đóng vai trò quản lý toàn bộ nền kinh tế quốc dân?

- A. chủ thể trung gian.
- B. chủ thể nhà nước
- C. chủ thể tiêu dùng.
- D. chủ thể sản xuất.

Câu 7: Một trong những quan hệ cơ bản của thị trường là quan hệ

- A. Cầu – cạnh tranh.
- B. Cầu – nhà nước
- C. Cầu – sản xuất.
- D. cung – cầu.

D. Thị trường là nơi người bán muốn tối đa hoá lợi nhuận, người mua muốn tối đa hoá sự thoả mãn thu được từ sản phẩm họ mua.

Câu 22: Căn cứ vào tính chất và cơ chế vận hành, thị trường được chia thành:

A. Thị trường cạnh tranh hoàn hảo, thị trường cạnh tranh không hoàn hảo.

B. Thị trường tư liệu sản xuất, thị trường tư liệu tiêu dùng.

C. Thị trường trong nước, thị trường ngoài nước.

D. Thị trường ô tô, thị trường bảo hiểm, thị trường chứng khoán,...

Câu 23: Căn cứ vào đặc điểm nào để phân chia các loại thị trường như thị trường vàng, thị trường bảo hiểm, thị trường bất động sản?

A. Phạm vi hoạt động

B. Đối tượng hàng hoá

C. Tính chất và cơ chế vận hành

D. Vai trò của các đối tượng mua bán

Câu 24: Một trong những tác động tích cực của cơ chế thị trường là

A. tăng cường đầu cơ tích trữ.

B. hủy hoại môi trường sống.

C. xuất hiện nhiều hàng giả.

D. thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Câu 25: Câu tục ngữ "Cá lớn nuốt cá bé" chỉ quy luật kinh tế nào?

A. Quy luật cạnh tranh

B. Quy luật lưu thông tiền tệ

C. Quy luật cung - cầu

D. Quy luật giá trị

Câu 26: Trong sản xuất và kinh doanh hàng hóa, mặt tích cực của cơ chế thị trường thể hiện ở việc, các chủ thể kinh tế để giành nhiều lợi nhuận về mình đã không ngừng

A. khai thác cạn kiệt tài nguyên.

B. đổi mới quản lý sản xuất.

C. kích thích đầu cơ găm hàng.

D. hủy hoại môi trường.

Câu 27: Theo quy định của Luật ngân sách, Ngân sách nhà nước **không** gồm các khoản thu nào dưới đây?

A. Thu viện trợ.

B. Thu từ dầu thô.

C. Thu từ đầu tư phát triển.

D. Thu nội địa.

Câu 28: Trường hợp nào dưới đây được gọi là bội chi ngân sách nhà nước?

A. Tổng thu nhỏ hơn tổng chi

B. Tổng thu lớn hơn hoặc bằng tổng chi.

C. Tổng thu nhỏ hơn hoặc bằng tổng chi.

D. Tổng thu lớn hơn tổng chi

II. PHẦN TỰ LUẬN

Câu 1 (2 điểm): Doanh nghiệp Z sản xuất kinh doanh thực phẩm. Năm bắt được nhu cầu tiêu dùng sản phẩm sách, doanh nghiệp đã quyết định chuyển đổi mô hình kinh doanh, tập trung sản xuất các sản phẩm bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng và thân thiện với môi trường. Tổ chức tốt các hoạt động chăm sóc khách hàng. Hoạt động này đã góp phần mang lại doanh thu cho doanh nghiệp cao hơn 20% so với trước. Đề tri ân cũng như tạo động lực để người lao động gắn bó với doanh nghiệp. Chủ doanh nghiệp đã quyết định ngoài việc tăng lương cho người lao động sẽ thành lập một số quỹ để hỗ trợ và động viên cho con em của họ có thành tích cao trong học tập.

a) *Hãy cho biết, công ty X đã phân bổ nguồn lực sản xuất và phân chia kết quả lao động như thế nào*

b) *Việc phân phối kết quả lao động có ảnh hưởng như thế nào đến sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.*

Câu 2(2 điểm): Theo Tổng cục Thống kê, do nhu cầu tiêu dùng của người dân trong dịp Lễ ông Công, ông Táo và chuẩn bị Tết tăng cao, giá hàng hoá và dịch vụ thiết yếu tăng vào dịp Tết. Giá tiêu dùng tháng 01/2022 của một số nhóm hàng thực phẩm tăng so với tháng trước như sau: Giá thịt lợn tháng 01/2022 tăng 1,79%; giá trứng các loại tăng 0,91%; giá thịt gia cầm tươi sống tăng 0,57%...

Thông tin về giá cả nêu trên cho em biết điều gì về tình hình thị trường thực phẩm dịp tết Nguyên đán? Sự biến động của giá cả sẽ là điều cần quan tâm của những chủ thể kinh tế nào?